TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 152/2023/DS-ST Ngày 25-05-2023 V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thiếu Liên.

2. Bà Lê Thị Tý.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thương Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 212/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 03 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 04 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vòng Cẩm S. Sinh năm: 1973.

Địa chỉ thường trú: C3/43 ấp 3B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (ông S có mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim K. Sinh năm: 1984.

Địa chỉ thường trú: ấp HM, xã BN, huyện CG, tỉnh TG. Tạm trú: 138 Đường HB, khu dân cư B, phường BH, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi làm việc: Quán cà phê Ng, Đường số M, phường BH, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (bà K vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của đương sự tại tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Nguyên đơn ông Vòng Cẩm S trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Kim K là chỗ quen biết, bà K kinh doanh quán cà phê, vào thời điểm dịch Covid-19, trong thời gian kinh doanh khó khăn, bà K có vay tiền của ông để trả tiền mặt bằng và ngân hàng nên ông đã cho bà K vay số tiền tổng cộng là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng, vay trong khoảng thời gian từ tháng 04/2021 đến ngày 06/10/2021, chia làm nhiều lần. Lần thứ nhất vay 220.000.000 đồng, lần thứ 2 và lần thứ 3 vay 40.000.000 đồng (mỗi lần vay 20.000.000 đồng), lần thứ 4,5,6,7, 8 và lần thứ 10 vay tổng cộng 180.000.000 đồng (mỗi lần vay 30.000.000 đồng), lần thứ 9 vay 60.000.000 đồng. Tổng số tiền trên ông đưa cho bà K bằng tiền mặt, riêng lần thứ 9 là do ông chuyển qua tài khoản cho bà K, nhưng mỗi lần cho vay hai bên không làm giấy tờ gì cả, đến ngày 06/10/2021 thì bà K có ký giấy xác nhận cho ông và ghi rõ có nợ của ông tổng cộng số tiền là 500.000.000 đồng.

Sau khi ký giấy xác nhận nợ, bà K hứa khi nào quán cà phê hoạt động trở lại thì sẽ hoàn trả hết cho ông số tiền đã vay, để kịp cho ông xây nhà và chữa bệnh vào tháng 02/2022, nhưng cho đến nay đã nhiều lần ông nhắc nhở bà Ktrả nợ nhưng bà K cứ hứa xuông và trốn tránh không trả nợ cho ông, thậm chí còn thách thức ông kiện lên Tòa. Vì rất uất ức nên ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Kim K phải trả hết cho ông số tiền gốc 500.000.000 đồng đã vay, ông không yêu cầu tính lãi.

Ông cho biết trong giấy viết tay có nội dung xác nhận nợ do bà K ký xác nhận không ghi thời gian trả nợ, tuy nhiên ông đã gửi thông báo đòi nợ cho bà K trước khi ông khởi kiện bằng văn bản xác định rõ thời gian trả nợ vào ngày 19/09/2022, thông báo đòi nợ này đã được ông gửi cho bà K theo vận đơn ngày 19/08/2022. Ông S cho biết số tiền ông cho bà K vay là số tiền riêng của một mình ông, ông cho bà K vay nên ông chỉ yêu cầu bà K phải có trách nhiệm trả cho ông số tiền gốc đã vay.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim K đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, bà K đã trực tiếp tiếp nhận các văn bản của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không cũng như không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn ông Vòng Cẩm S vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như đã trình bày nêu trên.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim K vắng mặt không lý do.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Toà án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền, thủ tục và đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, còn Bị đơn không

thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ vào giấy xác nhận ghi ngày 06/10/2021 có chữ ký xác nhận của bà Nguyễn Thị Kim K và Lệnh chuyển tiền kiêm giấy nộp tiền ngày 16/09/2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Quận 12 có nội dung chuyển số tiền 60.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Kim K có cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Kim K có mượn của ông Vòng Cẩm S số tiền 500.000.000 đồng. Ngày 16/08/2022, ông S có thông báo đòi nợ, thông báo bà K phải trả toàn bộ số nợ 500.000.000 đồng cho ông S trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày 19/08/2022 đến hết ngày 19/09/2022 (theo phiếu vận đơn gửi nhiều bưu gửi - bưu cục 738100-Vĩnh Lộc; tên người nhận là bà Nguyễn Thị Kim K). Do đó, căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 469 Bộ Luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị Kim K trả số tiền 500.000.000 đồng cho ông Vòng Cẩm S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ông Vòng Cẩm S khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim K trả số tiền 500.000.000 đồng. Đây là giao dịch dân sự về việc vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ Luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim K có địa chỉ cư trú và địa chỉ nơi làm việc tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim K đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, bà K đã trực tiếp tiếp nhận các văn bản của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án cũng như vắng mặt tại phiên tòa, và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì gửi cho Tòa án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà K.

[2] Về nội dung vụ án:

Ông Vòng Cẩm S khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim K trả số tiền gốc đã vay là 500.000.000 đồng và không yêu cầu lãi suất. Xét thấy, căn cứ vào giấy viết tay có nội dung xác nhận nợ do bà K ký xác nhận ngày 06/10/2021 thì bà K có vay của ông S số tiền tổng cộng là 500.000.000 đồng (trong đó có 60.000.000 đồng là chuyển khoản qua tài khoản theo phiếu chuyển tiền ngày 16/09/2021-bút lục số 34). Tuy trong giấy viết tay có nội dung xác nhận nợ do bà K ký ngày 06/10/2021 không ghi thời hạn trả nợ, nhưng theo Thông báo đòi nợ (bút lục số 39) và Vận đơn (bút lục số 38) thì ông S đã thông báo cho bà K về thời hạn trả nợ trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày 19/08/2022 đến hết ngày 19/09/2022 nhưng đến nay bà K vẫn chưa thanh toán. Như vậy bà K đã vi phạm thời hạn nghĩa vụ thanh toán, do đó quyền và lợi ích hợp pháp của ông S bị xâm phạm. Căn cứ

Điều 463, Điều 466, Điều 469 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu của ông S là phù hợp.

[3] Về án phí:

Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Vòng Cẩm S được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị Kim K phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cụ thể: 20.000.000 đồng + [(500.000.000 đồng - 400.000.000 đồng) x 4%] = 24.000.000 (hai mươi bốn triệu) đồng.

Hoàn trả cho ông Vòng Cẩm S số tiền tạm ứng án phí là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0009475 ngày 28/09/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chi Minh.

[4] Đối với ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng, các ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình thức và nội dung là phù hợp quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 469 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Vòng Cẩm S.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Kim K phải trả cho ông Vòng Cẩm S số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Kể từ khi ông Vòng Cẩm S có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Thị Kim K chưa thanh toán đủ số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Kim K còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Hủy giao dịch đối với giấy viết tay có nội dung bà Nguyễn Thị K xác nhận nợ đối với ông Vòng Cẩm S do bà Nguyễn Thị Kim K ký xác nhận ngày 06/10/2021.

3. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Kim K phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 24.000.000 (hai mươi bốn triệu) đồng.

Ông Vòng Cẩm S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0009475 ngày 28/09/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chi Minh.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Vòng Cẩm S có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Kim K vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hợi